

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUÝ
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 28/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN HUYỆN PHÚ QUÝ, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bảo Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Hạnh và bà Nguyễn Thị Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quý.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lạc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quý xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/HSST-QĐ, ngày 22/6/2022 đối với các bị cáo:

1/ Lê Duy Ph – Sinh năm 1991, tại huyện Hàm Thuận B, Bình Th.

Nơi cư trú: Thôn Phú A, xã Ngũ Ph, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L - Sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị Tr - Sinh năm 1962; vợ là Đỗ Thị S - Sinh năm 1996, có 03 con, lớn nhất 06 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi; gia đình có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Phú A, xã Ngũ Ph, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Th; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Bùi Công Ph - Sinh năm 1984, tại huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.

Nơi cư trú: Thôn Triều D, xã Tam Th, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi H - Sinh năm: 1959 và bà Châu Thị Th - Sinh năm

1955 (chết); chưa có vợ; gia đình có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Triều D, xã Tam Th, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Đỗ Văn H** – Sinh năm 1984, tại huyện Phú Q, tỉnh Bình Th

Nơi cư trú: Thôn Mỹ Kh, xã Tam Th, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ch - Sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị L - Sinh năm 1965; vợ là Đặng Thị Kim Ng - Sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 02 con 12 tuổi và 09 tuổi; gia đình có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Mỹ Khê, xã Tam Thanh, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Thọ Tr - Sinh năm: 1982 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Quý Th, xã Ngũ Ph, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.

2. Ông Võ Khắc S – Sinh năm 1979 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Quý Th, xã Ngũ Ph, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.

** Người làm chứng:*

Ông Võ Thanh L (tên gọi khác là H) – Sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Phú A, xã Ngũ Ph, huyện Phú Q, tỉnh Bình Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/10/2021, Công an xã Ngũ Ph phát hiện, bắt quả tang 03 người đang đánh bài trái phép được thua bằng tiền tại nhà ông Đặng Thọ Tr, sinh năm 1982 thuộc thôn Quý Th, xã Ngũ Ph, huyện Phú Q gồm: Lê Duy Ph, sinh năm 1991, ở thôn Phú A, xã Ngũ Ph; Bùi Công Ph, sinh năm 1984, trú tại thôn Triều D, xã Tam Th và Đỗ Văn H, sinh năm 1984 trú tại thôn Mỹ Kh, xã Tam Th. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc số tiền 4.550.000 đồng; tiền xu tại chiếu bạc 1.000.000 đồng; tiền dưới chiếu bạc 1.500.000 đồng; 10 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 xô nhựa màu xanh dương (xô đựng tiền xu) và một cái mền bằng vải màu xanh có họa tiết bông hoa.

Quá trình điều tra xác định, khoảng 14 giờ 30 ngày 17/10/2021, Lê Duy Ph, Bùi Công Ph, Đỗ Văn H và Đặng Quốc T đến quán của Đặng Thọ Tr để nhậu. Tuy nhiên, khi đến nơi, Ph đã rủ Ph và H đánh bài “Phỏm” được thua bằng tiền và bỏ ra tiền Xu với mục đích lấy tiền mua bia và mời để sau khi đánh bạc xong nhậu nên Ph và H đồng

ý. Riêng Toàn đã say do nhậu trước đó nên đi vào phòng của quán để ngủ. Sau đó, cả nhóm nhờ Tr đi mua bài tú lơ khơ giùm nên Tr lấy 10 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà đưa cho Ph, Ph và H để cả ba đánh bài. Khi Ph, Ph và H đánh bài thì được Tr cho đánh bài trong phòng ngủ của quán. Trước khi vào phòng thì Ph, Ph và H có nhờ Tr mang vào một cái mền để lót đánh bạc và một cái xô nhựa để đựng tiền Xâu.

Quy tắc chơi bài phỏm như sau: Một bộ bài tú lơ khơ gồm có 52 lá được chia cho mỗi người chơi 09 lá bài (*riêng người chia bài được 10 lá bài*). Bắt đầu từ người có 10 lá bài đánh trước qua cho người liền kề bên cạnh, người này có thể chọn ăn lá bài đó để hợp thành “phỏm” với các lá bài đang cầm trên tay hoặc bốc 01 lá bài được úp giữa sòng. Tiếp tục đánh như vậy khi nào có người “Ù” hoặc sau 04 lượt bài thì kết thúc ván bài. “Phỏm” là tập hợp ít nhất ba lá bài giống nhau (*ví dụ 3 lá Q, 4 lá 10 hoặc 4 lá A*) hoặc ít nhất 3 lá bài cùng chất liên tiếp từ lá A đến lá K (*ví dụ 3 lá 4, 5, 6 cùng chất Bích hoặc 4 lá 10, J, Q, K cùng chất Cơ*). “Ù” là người chơi có bài “Phỏm” và không còn bài “rác”; không có “Phỏm” gọi là “Cháy”; “Ăn chốt” là người chơi đánh ra lá bài ở lượt cuối và bị người chơi ngồi liền kề ăn để hợp thành Phỏm. Sau khi đánh lá bài cuối cùng thì người chơi phải lần lượt trình “Phỏm” của mình ra. Nếu không có ai “Ù” thì tính điểm các lá bài còn lại trên tay.

Cách tính điểm như sau: Các lá A, J, Q, K được tính lần lượt là 1, 11, 12 và 13 điểm; các lá bài còn lại tính theo số in trên lá bài. Ai ít điểm thì thắng, nếu bằng điểm nhau thì người trình “Phỏm” ra trước thắng người trình “Phỏm” ra sau. Người ít điểm thứ nhì chung cho người thắng 40.000 đồng, người ít điểm thứ 3 chung cho người thắng 60.000 đồng. Nếu ai “Cháy” thì chung cho người thắng 80.000 đồng, nếu ai bị “Ăn chốt” thì chung cho người “Ăn chốt” 60.000 đồng. Ai “Ù” thì được mỗi người chơi còn lại chung cho 100.000 đồng. Nếu ai có bài “Ù” hoặc thắng hai nhà có bài “Cháy” thì phải trích ra 50.000 đồng bỏ tiền xâu để cuối buổi ăn nhậu. Khi nào đủ 1.000.000 đồng thì không trích nữa. Khi Ph, Ph và H bắt đầu tham gia đánh bạc thì có tổng số tiền 4.020.000 đồng, trong đó: Ph sử dụng số tiền 1.720.000 đồng, Ph dùng số tiền 1.500.000 đồng và H dùng số tiền 800.000 đồng. Trong quá trình đánh, Ph, Ph và H đã bỏ tiền xâu 1.000.000 đồng vào một cái xô nhựa.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có Võ Khắc S, sinh 1979, trú tại thôn Quý Thạnh, xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý xin vào chơi cùng và được cả 3 đồng ý. Do có S vào tham gia đánh bạc nên cả nhóm quy định lại việc thắng thua như sau: Người ít điểm thứ nhì chung cho người thắng 40.000 đồng, người ít điểm thứ 3 chung cho người thắng 60.000 đồng, người ít điểm thứ tư chung cho người thắng 80.000 đồng. Nếu ai “Cháy” thì chung cho người thắng 100.000 đồng, nếu ai bị “Ăn chốt” thì chung cho người “Ăn chốt” 80.000 đồng. Ai “Ù” thì được mỗi người chơi còn lại chung cho 150.000 đồng. Không quy định về tiền xâu hoặc trích ra quỹ ăn nhậu vì Ph, H và Ph đã trích đủ 1.000.000 đồng để trong một cái xô nhựa trước khi S tham gia.

Khi tham gia đánh bạc, S sử dụng số tiền 1.530.000 đồng đánh bạc và để số tiền này trên cái mền. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Khắc S đi vệ sinh nên có lấy từ trong túi quần một cái điện thoại để trên cái mền và số tiền 1.500.000 đồng ở dưới cái mền. Lúc này, Công an xã Ngũ Phụng đến kiểm tra phát hiện Ph, Ph và H đang ngồi tại sòng bạc. Tr và Võ Thanh L đang ngồi nói chuyện ở gần đó. Riêng S đang đi vệ sinh phát hiện có Công an kiểm tra nên đã bỏ đi về nhà của mình. Công an xã Ngũ Phụng đã tiến hành lập biên bản ghi nhận vụ việc, tạm giữ các vật chứng có liên quan và mời tất cả về trụ sở để làm việc.

*** Về vật chứng vụ án:** Thu giữ tại chiếu bạc 10 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, số tiền thu trên chiếu bạc (*trên cái mền*) 4.550.000 đồng, số tiền thu dưới chiếu bạc (*dưới cái mền*) 1.500.000 đồng, 01 cái xô nhựa màu xanh dương bên trong có số tiền xâu 1.000.000 đồng và 01 cái mền bằng vải màu xanh có họa tiết bông hoa; Lê Duy Ph giao nộp số tiền cất trong túi quần 80.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo F7 màu xanh, kèm ốp lưng bằng nhựa; Bùi Công Ph giao nộp số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax màu xanh rêu, kèm ốp lưng bằng nhựa; Võ Khắc S giao nộp 01 điện thoại hiệu Iphone X, màu đen kèm ốp lưng bằng nhựa; Đặng Thọ Tr giao nộp số tiền 2.260.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

- Ngày 10/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý đã ra quyết định xử lý vật chứng không liên quan đến vụ án bằng hình thức trao trả lại: Võ Khắc S 01 điện thoại hiệu Iphone X, màu đen kèm ốp lưng bằng nhựa, số tiền 1.500.000 đồng và Đặng Thọ Tr số tiền 2.260.000 đồng.

- Số vật chứng còn lại gồm: 10 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 cái xô nhựa màu xanh dương; 01 cái mền bằng vải màu xanh có họa tiết bông hoa; 01 điện thoại hiệu Oppo F7 màu xanh, kèm ốp lưng bằng nhựa; 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax màu xanh rêu, kèm ốp lưng bằng nhựa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quý đã chuyển sang kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý theo biên bản giao, nhận ngày 06/5/2022.

Riêng số tiền 9.130.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Quý đã gửi vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSPQ ngày 05/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Duy Ph, Bùi Công Ph và Đỗ Văn H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự

xử phạt tiền các bị cáo: Lê Duy Ph từ 22.000.000đ – 26.000.000đ; Bùi Công Ph và Đỗ Văn H mỗi bị cáo từ 20.000.000đ – 24.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 10 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 01 cái xô nhựa màu xanh dương, 01 cái mền bằng vải màu xanh có họa tiết bông hoa; tịch thu sung công quỹ số tiền đánh bạc là 5.550.000 đồng; trả lại cho Lê Duy Ph số tiền 80.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo F7 màu xanh, kèm ốp lưng bằng nhựa, trả lại cho Bùi Công Ph số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax màu xanh rêu, kèm ốp lưng bằng nhựa do không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, từ giai đoạn điều tra đến truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi cũng như quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng nêu trên đều hợp pháp và đúng pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét việc thừa nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu, lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ trong quá trình điều tra, nên đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/10/2021, Lê Duy Ph, Bùi Công Ph và Đỗ Văn H đã cùng nhau đánh bài phỏm ăn tiền tại nhà ông Đặng Thọ Tr thuộc thôn Quý Thạnh, xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý. Cả ba thống nhất thu tiền xâu để trả tiền nhậu và đã thu được 1.000.000đ đủ trả tiền nhậu nên dừng lại không thu tiền xâu nữa. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có Võ Khắc S, sinh 1979, trú tại thôn Quý Thạnh, xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý xin vào chơi cùng và được cả 3 đồng ý. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.550.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền xâu. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.550.000 đồng, trong đó: Ph 1.720.000đ, Ph 1.500.000đ, H 800.000đ và Võ Khắc S 1.530.000đ.

Như vậy, số tiền đánh bạc của Lê Duy Ph, Bùi Công Ph và Đỗ Văn H được xác định là trên 5.000.000 đồng, đủ mức định lượng cấu thành cơ bản của tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nội dung khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

được quy định như sau: *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý đã truy tố các bị cáo Lê Duy Ph, Bùi Công Ph và Đỗ Văn H về tội danh nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Võ Khắc S tham gia đánh bạc sau khi Ph, H và Ph đã trích đủ 1.000.000 đồng tiền xâu làm quỹ ăn nhậu nên S không phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền này. Do đó số tiền tham gia đánh bạc của Võ Khắc S cùng với Ph, Ph, H được thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc là 4.550.000 đồng, dưới mức định lượng 5.000.000 đồng nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Sinh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Riêng Đặng Thọ Tr là chủ nhà, tuy biết rõ việc các bị cáo và Võ Khắc S đánh bạc trái phép tại quán của mình nhưng không ngăn cản mà Tr còn cung cấp công cụ, phương tiện để các đối tượng đánh bạc. Tuy nhiên, vụ án đánh bạc này có quy mô nhỏ, thời điểm bị phát hiện chỉ có một chiếu bạc, tổng số người tham gia đánh bạc trong chiếu bạc dưới 10 người, ông Tr không có hành vi cảnh giới, tổ chức cầm cố tài sản cho người tham gia đánh bạc và cũng không nhận tiền, hiện vật hay hứa hẹn gì từ các đối tượng đánh bạc. Do đó, hành vi trên của ông Truyền không đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” theo Điều 322 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Truyền đã bị Công an huyện Phú Quý ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là những người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra. Hành vi trên của các bị cáo không những xem thường pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo Ph, Ph, H đồng phạm giản đơn không có cấu kết chặt chẽ và đều là những người trực tiếp thực hiện tội phạm nên cần xem xét vai trò cụ thể của từng bị cáo để quyết định hình phạt: Bị cáo Lê Duy Ph là người khởi xướng việc đánh bạc và có số tiền đánh bạc cao nhất nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; đối với bị cáo Bùi Công Ph và Đỗ Văn H tham gia đánh bạc từ khi khởi

xương đến khi bị phát hiện nhưng số tiền đánh bạc Ph nhiều hơn H nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5] Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hiện có nghề nghiệp, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có tài sản. Từ khi phạm tội và được tại ngoại đến nay, các bị cáo đã chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm những điều mà pháp luật cấm, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà xử phạt tiền nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa những sai lầm đã gây ra.

[6] Về vật chứng: Đối với 10 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 cái xô nhựa màu xanh dương; 01 cái mền bằng vải màu xanh có họa tiết bông hoa, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung công số tiền đánh bạc là 5.550.000 đồng được thu giữ tại chiếu bạc và tiền xâu; trả lại cho Lê Duy Ph số tiền 80.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo F7 màu xanh, kèm ốp lưng bằng nhựa, trả lại cho Bùi Công Ph số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax màu xanh rêu, kèm ốp lưng bằng nhựa do không liên quan đến vụ án nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35, Điều 50 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy Ph, Bùi Công Ph, Đỗ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lê Duy Ph số tiền 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Bùi Công Ph số tiền 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Các bị cáo thi hành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 cái xô nhựa màu xanh dương; 01 cái mền bằng vải màu xanh có họa tiết bông hoa;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

- Trả lại cho Lê Duy Ph số tiền 80.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo F7 màu xanh, kèm ốp lưng bằng nhựa, trả lại cho Bùi Công Phú số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Promax màu xanh rêu, kèm ốp lưng bằng nhựa nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Các vật chứng và số tiền trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quý quản lý theo biên bản giao nhận ngày 06/5/2022 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 11/02/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Duy Ph, Bùi Công Ph, Đỗ Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự báo cho các bị cáo và người có quyền và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2022).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Phú Quý;
- THADS huyện Phú Quý

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Bảo Thu

